

Bản án số: 88/2018/DS-ST
Ngày 17 - 10 - 2018
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Giang Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Trung Trực

Ông Trần Ngọc Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi.

Ngày 17 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 257/2018/TLST-DS ngày 27 tháng 7 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 350/2018/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần K.

- *Bị đơn:* Chị Bùi Lan A, sinh năm 1984

Cứ trú tại: Khóm 1, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh C. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10 tháng 8 năm 2018 của nguyên đơn và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 06/3/2017, chị Bùi Lan A và Ngân hàng Thương mại cổ phần K đã ký hợp đồng tín dụng số A158819/HĐTD-CC vay vốn tại Ngân hàng số tiền 15.000.000 đồng, mục đích vay: mua bán nhỏ, ngày giải ngân 06/3/2017, thời hạn vay 180 ngày, lãi suất trong hạn 1,245%/tháng (tính lãi gộp), lãi suất quá hạn 1,8675%/tháng. Hình thức thanh toán, bên vay phải trả vốn gốc và lãi vay cho Ngân hàng theo định kỳ hàng ngày kể từ ngày 07/3/2017 đến ngày 02/9/2017.

Tài sản thế chấp dùng để đảm bảo cho hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A158819/HĐTD-CC ngày 06/3/2017 là xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại HAYATE, biển số 69F1-088.65, số khung: 4EEOC0103283, số máy: F4E4 - 128363. Giá trị tài sản bảo đảm: 15.000.000 đồng. (Giao xe lại cho chị A sử dụng)

Trong quá trình vay chị Bùi Lan A đã trả được 93 ngày, còn lại 87 ngày chưa

thanh toán dứt điểm tiền gốc, lãi cho Ngân hàng nên đã vi phạm hợp đồng tín dụng.

Tính đến ngày xét xử (ngày 17/10/2018) chị A còn nợ Ngân hàng số tiền cụ thể: Vốn gốc số tiền 7.248.840 đồng, nợ lãi trong hạn là 534.180 đồng, nợ lãi quá hạn là 1.543.242 đồng, tổng cộng 9.326.262 đồng. Nay, Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Bùi Lan A trả tổng số tiền 9.326.262 đồng.

Trường hợp Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng K và sau khi bản án có hiệu lực pháp luật mà chị A không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ số tiền còn nợ, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự kê biên bán đấu giá tài sản thế chấp, ưu tiên thanh toán nợ cho Ngân hàng. Trường hợp bán tài sản không đủ để thanh toán nợ gốc, lãi thì chị A phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Tại phiên tòa, Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng rút yêu cầu.

Đối với bị đơn chị Bùi Lan A: Trong quá trình Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi thụ lý giải quyết vụ án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị A theo quy định pháp luật, nhưng chị A không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Hội đồng xét xử nhận thấy, ngày 06/3/2017 Ngân hàng Thương mại cổ phần K ký Hợp đồng tín dụng cho chị A vay tiền mua bán nhỏ 15.000.000 đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, chị A trả nợ không đúng thỏa thuận nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc chị A trả số tiền vốn vay và tiền lãi còn thiếu. Do đó, quan hệ pháp luật tranh chấp cần giải quyết là tranh chấp về hợp đồng dân sự theo khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Chị A là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tham gia tố tụng, nhưng chị A vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị A.

[3] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị A phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền còn nợ 9.326.262 đồng. Trong đó nợ vốn gốc là 7.248.840 đồng, nợ lãi trong hạn là 534.180 đồng, nợ lãi quá hạn là 1.543.242 đồng.

Hội đồng xét xử nhận thấy, theo hợp đồng tín dụng kèm hợp đồng cầm cố số A158819/HĐTD-CC ngày 06/3/2017 chị A có vay và nhận tiền theo khế ước nhận nợ cùng ngày của Ngân hàng số tiền 15.000.000 đồng, thời hạn vay 180 ngày, lãi suất trong hạn 1,245%/tháng (tính lãi gộp), lãi suất quá hạn 1,8675%/tháng. Hợp đồng tín dụng này được hai bên thực hiện trên tinh thần tự nguyện, không trái qui định pháp luật và đạo đức xã hội, tuân thủ về nội dung và hình thức nên được thừa nhận và bảo vệ. Các bên tham gia giao dịch có mọi

quyền, nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng đã ký. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, chị A trả nợ cho Ngân hàng được 93 ngày còn lại 87 ngày chị A không thanh toán bất cứ khoản nào cho Ngân hàng. Phía Ngân hàng đã nhắc nhở nhiều lần, nhưng chị A không thanh toán nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số A158819/HĐTD-CC ngày 06/3/2017, nên chị đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Từ các căn cứ trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần K, buộc chị A phải có nghĩa thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền vốn, lãi đến ngày xét xử là 9.326.262 đồng.

[4] Tại phiên tòa, Ngân hàng rút yêu cầu về yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự kê biên bán đấu giá tài sản thế chấp, ưu tiên thanh toán nợ cho Ngân hàng. Trường hợp bán tài sản không đủ để thanh toán nợ gốc, lãi thì chị A phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án qui định: “bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận”. Do đó, chị A phải chịu án phí sơ thẩm số tiền là 466.300 đồng. (9.326.262 đồng x 5%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 233, khoản 1 Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần K.

1. Buộc chị Bùi Lan A trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần K tính đến ngày xét xử sơ thẩm gồm các khoản sau:

Tổng số tiền là 9.326.262 đồng (chín triệu ba trăm hai mươi sáu ngàn hai trăm sáu mươi hai đồng); Tiền nợ vốn gốc là 7.248.840 đồng; Tiền lãi trong hạn là 534.180 đồng; Tiền lãi quá hạn là 1.543.242 đồng.

Kể từ tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 18/10/2018) khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay

theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ngân hàng Thương mại cổ phần K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại biên lai số 0010316 ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

Chị Bùi Lan A phải chịu 466.300 đồng (bốn trăm sáu mươi sáu nghìn ba trăm đồng) chị Anh chưa nộp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.Tòa án Đầm Dơi.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Giang Nam